

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 98/2019/HSST
Ngày 18-11-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Xuyên; Ông Phạm Huy Cầm ;

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 103/2019/HSST ngày 31/10/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

La Văn C; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 22 tháng 4 năm 1986 Tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12;

Hộ khẩu thường trú: Thôn Cáng 2, xã H, thành phố L, tỉnh L.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Con ông: La Văn Ch; Con bà: La Thị Ng

Vợ: Lục Thị Đ

Bị cáo La Văn C đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 35 ngày 17/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Hoàng Văn Th; sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Cáng 2, xã H, thành phố L, tỉnh L. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Hoàng Thị Diễm H ; Trợ giúp viên pháp lý tỉnh L (có mặt).

Người chứng kiến: Anh Hoàng Văn Th; Địa chỉ: Tổ 24 phường K, thành phố L, tỉnh L (vắng mặt)

Anh Chảo Láo Ú; Địa chỉ: Thôn N, huyện B, tỉnh L.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ ngày 23/6/2019, La Văn C chơi về, đi qua nhà anh Hoàng Văn Th. La Văn C phát hiện trước cửa nhà Hoàng Văn Th có để 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVEANP, màu đen, trắng, bạc, biển kiểm soát 24B2 - 372.89 dựng

ở ngoài sân không có người trông giữ, La Văn C liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên để bán lấy tiền trả nợ. La Văn C đi đến chỗ chiếc xe rồi dắt xe đi. La Văn C mở cốp của xe lấy toàn bộ giấy tờ trong cốp xe cho vào túi quần sau bên phải đang mặc rồi tiếp tục dắt xe máy đến Cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Vi Văn Thắng: Thôn Phời 3, xã Tả Phời, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, La Văn C nhờ Vi Văn Thắng đấu hộ ổ khóa điện của xe máy để nổ máy xe. Sau đó La Văn C điều khiển xe máy đến cửa hàng mua bán xe máy cũ Nam Phong. Gặp và bán chiếc xe vừa trộm cắp được cho anh Hoàng Văn Thịnh với giá 12.700.000đồng (mười hai triệu bảy trăm nghìn đồng) bị cáo đã tiêu sai hết số tiền tiền trên.

Anh Hoàng Văn Thịnh đã bán chiếc cho anh Chảo Láo Ú với giá 14.700.000 đ (mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) Ngày 04/8/2019 cháu của anh Hoàng Văn Th là Trần Anh Dũng tìm thấy chiếc xe ở đường Trần Đại Nghĩa lên đã báo cho Công an xã Hợp Thành, thành phố Lào Cai. Công an xã Hợp Thành đã tiến hành tạm giữ chiếc xe sau đó bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai giải quyết. Ngày 08/8/2019 La Văn C bị Cơ quan cảnh sát điều tra triệu tập đến làm việc, La Văn C đã khai nhận toàn hành vi phạm tội của mình.

Ngày 18/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trao trả chiếc xe và toàn bộ giấy tờ cho anh Hoàng Văn Th.

Vật chứng thu giữ được gồm: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVEANP, màu đen, trắng, bạc, biển kiểm soát 24B2 - 372.89; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Văn Th; 01 giấy phép lái xe tên Hoàng Văn Th.

Tại kết luận định giá tài sản số: 57 kết luận 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVEANP, biển kiểm soát 24B2-372.89 có giá trị 14.625.000đồng (mười bốn triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng)

Tại bản cáo trạng số :104/KS-ĐT ngày 31/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 khoản 1 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 173 khoản 1; Điều 65; Điều 51 khoản 1 khoản 2 điểm b,i,h,s của Bộ luật hình sự.

Xử phạt La Văn C mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng đến 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Tính án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân và không tranh luận gì. Lời nói sau cùng tại phiên tòa của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để về địa phương tăng gia sản xuất vì bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa 3/12, gia đình thuộc diện hộ nghèo, nợ nần nhiều không đủ trang trải cuộc sống. Phạm tội bột phát trong lúc bị hại lơ là chưa có ý thức bảo quản tài sản của gia đình. Khi phạm tội đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, hoàn lại tài sản trộm cắp, bồi thường tiền công tìm xe và tiền bảo dưỡng xe cho bị hại; tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, chưa có thiệt hại xảy ra, Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn và đề nghị xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b,h,i,s khoản 1 và khoản 2 điều 51 và 65; Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng đến 24 tháng.

Bị hại, không yêu cầu gì về phần dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa đã phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng vụ án, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ vụ án. Do vậy, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 4 giờ 00 phút sáng, ngày 23/6/2019, La Văn C đi chơi về, đi qua nhà anh Hoàng Văn Th thấy 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVEANP, màu đen, trắng, bạc, biển kiểm soát 24B2 - 372.89 để ở ngoài sân nhà không có ai trông coi. La Văn C nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. Bị cáo đã dắt xe đi đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Vi Văn Thắng: Thôn Phời 3, xã Tả Phời, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai và nhờ Vi Văn Thắng đấu hộ ổ khóa điện của xe. Sau đó, La Văn C điều khiển xe máy đến cửa hàng mua bán xe máy cũ Nam Phong, bán chiếc xe vừa trộm cắp được cho anh Hoàng Văn Thịnh Số nhà 027, đường Nhạc Sơn, tổ 24, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) với giá 12.700.000đồng (mười hai triệu bảy trăm nghìn đồng) rồi tiêu sài cá nhân hết.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của La Văn C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo La Văn C về tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu

về tài sản của nhà nước và công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, phạm tội do người bị hại chưa có ý thức bảo vệ tài sản, không trông coi cẩn thận tạo cơ hội cho bị cáo phạm tội. Sau khi phạm tội đã thật thà khai báo với thái độ ăn năn, hối cải; đã trả lại tài sản trộm cắp cho bị hại; bồi thường thiệt mọi chi phí đi lại tìm xe, và bảo dưỡng xe cho bị hại. Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại phiên tòa bị hại có đơn xin yêu cầu xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng điểm b,h,i,s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm sự cho bị cáo là phù hợp quy định và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo có chỗ ở ổn định, gia đình là hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do vậy, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết mà cần áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Hoàng Văn Th 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVEANP, màu đen, trắng, bạc, biển kiểm soát 24B2 - 372.89 và các giấy tờ cá nhân, xét thấy phù hợp lên chấp nhận.

[8] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và nhận tiền bồi thường chi phí tìm xe không có yêu cầu gì ; Anh Hoàng Văn Thịnh và anh Chảo Láo Ú đã được hoàn lại tiền mua xe nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết.

Đối với anh Vi Văn Thắng là người đầu nối điện hộ chiếc xe cho bị cáo ; anh Hoàng Văn Thịnh và anh Chảo Láo Ú là người mua chiếc xe do bị cáo trộm cắp tuy nhiên tất cả đều không biết đó là tài sản trộm cắp lên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản1 Điều 173; Điều 65 Bộ luật hình sự điểm b,h,i,s khoản 1 khoản 2 điều 51 bộ luật hình sự Tuyên bố bị La Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo La Văn C 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng; thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo La Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Hợp Thành, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án.

Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- T.H.A 2;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Vân